TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2025/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 09 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 143/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ Đ, phường P, thành phố Hải Phòng.

Anh Đặng Xuân B, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ Đ, phường P, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc thuận tình ly hôn của chị Phạm Thị Thanh T và anh Đặng Xuân B được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Phạm Thị Thanh T và anh Đặng Xuân B thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị Thanh T và anh Đặng Xuân B có 02 con chung là Đặng Quỳnh Anh, sinh ngày 13/01/2018 và Đặng Bảo N, sinh ngày 18/11/2020. Chị Phạm Thị Thanh T và anh Đặng Xuân B thỏa thuận giao con Đặng Quỳnh Anh cho chị Phạm Thị Thanh T trực tiếp nuôi, giao con Đặng Bảo N cho anh Đặng Xuân B trực tiếp nuôi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Phạm Thị Thanh T và anh Đặng Xuân B không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thỏa thuận về con chung của chị Phạm Thị Thanh T và anh Đặng Xuân B phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Thanh T và anh Đặng Xuân B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Thanh T và anh Đặng Xuân B thỏa thuận chị Phạm Thị Thanh T nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị Phạm Thị Thanh T và anh Đặng Xuân B.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thanh T và anh Đặng Xuân B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Đặng Quỳnh Anh, sinh ngày 13/01/2018 cho chị Phạm Thị Thanh T trực tiếp nuôi, giao con Đặng Bảo N, sinh ngày 18/11/2020 cho anh Đặng Xuân B trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Phạm Thị Thanh T và anh Đặng Xuân B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Thanh T và anh Đặng Xuân B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Thanh T nhận nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006107 ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị Thanh T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 5 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 5 - Hải Phòng;
- UBND phường Phù Liễn, Hải Phòng;
(Giấy CNKH số 64 đk ngày 10/8/2017);
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hảo